

TOÁN 3

ÔN TẬP TỔNG HỢP

A. TRẮC NGHIỆM

① SỐ HỌC

Câu 1. Số *bốn mươi hai nghìn năm trăm hai mươi tư* được viết là:

- A. 42 425 B. 24 524 C. 42 524 D. 52 124

Câu 2. Trong các số sau, số lớn nhất là:

- A. 28 105 B. 29 001 C. 25 524 D. 28 095

Câu 3. Phép chia $25\ 172 : 5$ có số dư là:

- A. 1 B. 4 C. 3 D. 2

Câu 4. Trong các phép tính sau, phép tính có kết quả nhỏ nhất là:

- A. $12\ 261 + 29\ 546$ B. $16\ 249 \times 3$
C. $65\ 460 - 12\ 719$ D. $83\ 258 : 2$

Câu 5. Số 19 được viết bằng chữ số La Mã là:

- A. XVIII B. XX C. XIX D. VIII

Câu 6. Hiệu của số lớn nhất có 5 chữ số khác nhau và số nhỏ nhất có 5 chữ số là:

- A. 89 765 B. 88 765 C. 89 999 D. 87 765

② HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG

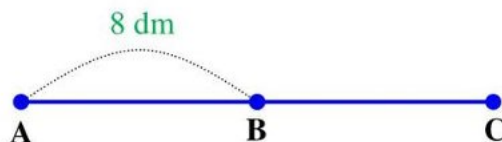
Câu 7. “ $3\text{ l} = \dots \text{ ml}$ ”. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 30 B. 300 C. 3 000 D. 30 000

Câu 8. “ $2\text{ ngày} = \dots \text{ giờ}$ ”. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 20 B. 24 C. 36 D. 48

Câu 9. B là trung điểm của đoạn thẳng AC. Vậy độ dài của đoạn thẳng AC là:



- A. 4 dm B. 8 dm C. 16 dm D. 32 dm

Câu 10. Một mảnh vườn hình tứ giác có độ dài các cạnh là: 12 m, 10 m, 9 m, 7 m. Vậy chu vi của mảnh vườn là:

- A. 28 m B. 29 m C. 31 m D. 38 m

Câu 11. Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng 5 cm, chiều dài gấp đôi chiều rộng. Vậy chu vi của hình chữ nhật đó là:

- A. 30 cm B. 40 cm C. 20 cm D. 15 cm

Câu 12. Một hình vuông có diện tích bằng 81 cm^2 . Chu vi của hình vuông đó là:

- A. 24 cm B. 32 cm C. 36 cm D. 40 cm

Câu 13. Hôm nay là ngày 30 tháng 4. Vậy ngày mai là:

- A. Ngày 31 tháng 4 B. Ngày 29 tháng 4 C. Ngày 1 tháng 5 D. Ngày 2 tháng 5

Câu 14. Nếu ngày 29 tháng 10 là thứ Bảy thì ngày 1 tháng 11 cùng năm đó là thứ mấy?

- A. Thứ Hai B. Thứ Ba C. Thứ Tư D. Thứ Năm

Câu 15. Trong các tháng sau, tháng có 31 ngày là:

- A. Tháng 2 B. Tháng 4 C. Tháng 6 D. Tháng 8

Câu 16. Hiền có 1 tờ tiền 100 000 đồng. Hiền muốn đổi lấy các tờ tiền loại 20 000 đồng. Vậy số tờ tiền loại 20 000 đồng Hiền đổi được là:

- A. 3 tờ B. 4 tờ C. 5 tờ D. 6 tờ

③ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT

Câu 17. Cho bảng số liệu thống kê sau:

Số vật nuôi của trang trại nhà Mai

Vật nuôi	Gà	Vịt	Lợn
Số lượng (con)	1 750	2 170	530

Tổng số vật nuôi trang trại nhà Mai có là:

- A. 4 450 con B. 4 500 con C. 4 350 con D. 3 920 con

Câu 18. Trong hộp có 2 quả cam, 5 quả táo và 1 quả xoài. Minh không nhìn vào trong hộp và lấy ra 5 quả. Vậy Minh chắc chắn lấy được ít nhất là:

- A. 1 quả cam B. 1 quả xoài C. 2 quả táo D. 1 quả táo

④ GIẢI TOÁN LỜI VĂN

Câu 19. Một lốc có 6 lọ sữa chua. Chị Lan mua 2 lốc sữa chua hết 132 000 đồng. Vậy mỗi lọ sữa chua có giá là:

- A. 15 000 đồng B. 14 000 đồng C. 12 000 đồng D. 11 000 đồng

Câu 20. Một xã vùng lũ nhận được 4 xe chở gạo cứu trợ, mỗi xe chở 3 000 kg gạo. Số gạo này sau đó được chia đều cho các hộ dân, mỗi hộ 8 kg gạo. Số hộ dân trong xã nhận được gạo là:

- A. 1 000 hộ dân B. 2 100 hộ dân C. 2 200 hộ dân D. 1 500 hộ dân

B. TỰ LUẬN

① SỐ HỌC

Bài 1. Điền vào chỗ chấm.

- Số 54 425 đọc là
- Số liền trước của số 70 070 là
- Làm tròn số 15 124 đến hàng chục nghìn ta được

Bài 2. Đặt tính rồi tính:

a) $8\,136 + 926$	b) $4\,733 - 815$
c) $19\,180 \times 4$	d) $45\,705 : 5$

Bài 3. $> ; < ; =$?

a) $9\,030 - 1\,815$  $2\,405 \times 3$

b) $1\,525 \times 3$  $9\,090 : 2$

c) $1\,505 \times 3$  $1\,889 + 2\,701$

d) $6\,030 - 2\,715$  $6\,640 : 2$

Bài 4. Số ?

a)  : 3 = 2023

b) $9\,030 :$  = 5

Bài 5. Tính giá trị của biểu thức.

a) $12\,717 + 10\,303 - 15\,005$	b) $55\,104 - 19\,100 - 28\,004$
c) $2 \times (11\,915 - 9\,283)$	d) $46\,531 - 50\,095 : 5$

Bài 6. Tìm một số biết nếu gấp số đó lên 3 lần, được bao nhiêu giảm đi 4 lần thì được 1 518.

Bài giải

.....

② HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG

Bài 7. Điền vào chỗ trống.

- Tháng 10 có  ngày.
- Thứ Ba tuần này là ngày 2 tháng 5. Thứ Ba tuần sau là ngày  tháng .
- An bắt đầu đi học từ nhà lúc 6 giờ 35 phút. An đến trường lúc 7 giờ kém 5 phút. Thời gian An đi học từ nhà đến trường là  phút.

Bài 8. Số ?

a) $4\,l =$  ml

b) $3\,kg =$  g

Bài 9. $> ; < ; =$?

a) $5\,m$  $150\,cm \times 4$

b) $2\,l$  $6\,000\,ml : 3$

c) $41\,kg$  $17\,000\,g + 23\,000\,g$

d) $6\,kg : 2$  $1\,800\,g + 2\,200\,g$

Bài 10. Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng 108 cm, chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Tính chu vi của hình chữ nhật đó.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 11. Một hình chữ nhật có chiều dài bằng 16 cm. Chiều rộng bằng $\frac{1}{4}$ chiều dài. Tính diện tích của hình chữ nhật đó.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

③ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT

Bài 12. Điền vào chỗ trống cho thích hợp:

Số quyển sách một cửa hàng bán được trong 4 tháng

	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4
Số lượng sách bán được (quyển)	6 250	7 190	10 128	8 109

- Cửa hàng bán được nhiều sách nhất vào tháng .
- Số sách cửa hàng bán được trong tháng 2 nhiều hơn tháng 1 là  quyển.
- Số sách cửa hàng bán được trong tháng 4 ít hơn tháng 3 là  quyển.
- Tổng số sách cửa hàng bán được trong 3 tháng đầu năm là  quyển.

Bài 13. Viết các khả năng xảy ra:

Trong rổ có 2 quả ổi và 3 quả táo. Không nhìn vào rổ, Minh lấy ra 1 quả. Các khả năng xảy ra là:

.....

.....

.....

.....

④ GIẢI TOÁN LỜI VĂN

Bài 14. Một kho hàng có 32 400 kg đường. Sáng nay, có 3 xe tải đến chở đường đi phân phối cho các cửa hàng, mỗi xe chở 3 500 kg đường. Hỏi lúc đó kho hàng còn lại bao nhiêu ki-lô-gam đường.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 15. Sau khi sấy 1 200 kg vải tươi, anh Nam thu được số ki-lô-gam vải sấy giảm đi 4 lần so với số ki-lô-gam vải tươi. Anh dự định đóng số vải sấy được vào các thùng, mỗi thùng 6 kg. Hỏi anh Nam cần bao nhiêu thùng để đóng hết số vải sấy đó?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

----- HẾT -----